

Số: 1900/LĐTBXH-CSLĐ

V/v hướng dẫn, triển khai thực hiện
Nghị định số 74/2024/NĐ-CP ngày
30/6/2024 của Chính phủ Quy định
mức lương tối thiểu đối với người lao
động làm việc theo hợp đồng lao động

Quảng Ninh, ngày 03 tháng 7 năm 2024

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành;
- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam - Chi nhánh Quảng Ninh;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố;
- Tập đoàn công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam;
- Tổng công ty Đông Bắc;
- Các doanh nghiệp Nhà nước, doanh nghiệp NN cổ phần, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.

Ngày 30/6/2024, Chính Phủ ban hành Nghị định số 74/2024/NĐ-CP Quy định mức lương tối thiểu đối với người lao động làm việc theo hợp đồng lao động (viết tắt là Nghị định số 74/2024/NĐ-CP).

Nghị định số 74/2024/NĐ-CP được đăng tải toàn văn tại Cổng thông tin điện tử của Chính phủ (địa chỉ: <http://www.chinhphu.vn>) và Cổng thông tin điện tử của Sở Lao động - TB&XH tỉnh Quảng Ninh (địa chỉ <http://www.quangninh.gov.vn/vi-VN/So/solaodongthuongbinhxahoi>).

Để triển khai thực hiện Nghị định số 74/2024/NĐ-CP, Sở Lao động - TB&XH tỉnh Quảng Ninh hướng dẫn, lưu ý một số nội dung như sau:

1. Mức lương tối thiểu tháng theo vùng trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh

a) Mức lương tối thiểu tháng đối với người lao động làm việc cho người sử dụng lao động theo vùng như sau:

- Mức **4.960.000 đồng/tháng** áp dụng đối với đơn vị hoạt động trên địa bàn thuộc **vùng I** (Các thành phố: Hạ Long, Uông Bí, Móng Cái và các thị xã Quảng Yên, Đông Triều).

- Mức **4.410.000 đồng/tháng** áp dụng đối với đơn vị hoạt động trên địa bàn thuộc **vùng II** (Thành phố Cẩm Phả).

- Mức **3.860.000 đồng/tháng** áp dụng đối với đơn vị hoạt động trên địa bàn thuộc vùng III (Các huyện Vân Đồn, Hải Hà, Đầm Hà, Tiên Yên).

- Mức **3.450.000 đồng/tháng** áp dụng đối với đơn vị hoạt động trên địa bàn thuộc vùng IV (Các huyện Bình Liêu, Ba Chẽ, Cô Tô).

b) Như vậy, so với quy định tại Nghị định số 38/2022/NĐ-CP ngày 12/6/2022 của Chính Phủ thì có 4 địa phương là ***Uông Bí, Móng Cái, Quảng Yên, Đông Triều*** đã được điều chỉnh từ Vùng II lên Vùng I.

2. Việc áp dụng địa bàn vùng

Việc áp dụng địa bàn vùng được xác định theo nơi hoạt động của người sử dụng lao động, cụ thể như sau:

- Người sử dụng lao động hoạt động trên địa bàn thuộc vùng nào thì áp dụng mức lương tối thiểu quy định đối với địa bàn đó.

- Người sử dụng lao động có đơn vị, chi nhánh hoạt động trên các địa bàn có mức lương tối thiểu khác nhau thì đơn vị, chi nhánh hoạt động ở địa bàn nào, áp dụng mức lương tối thiểu quy định đối với địa bàn đó.

- Người sử dụng lao động hoạt động trong khu công nghiệp, khu chế xuất nằm trên các địa bàn có mức lương tối thiểu khác nhau thì áp dụng theo địa bàn có mức lương tối thiểu cao nhất.

- Người sử dụng lao động hoạt động trên địa bàn có sự thay đổi tên gọi hoặc chia đơn vị hành chính thì tạm thời áp dụng mức lương tối thiểu quy định đối với địa bàn trước khi thay đổi tên gọi hoặc chia đơn vị hành chính cho đến khi Chính phủ có quy định mới.

- Người sử dụng lao động hoạt động trên địa bàn được thành lập mới từ một địa bàn hoặc nhiều địa bàn có mức lương tối thiểu khác nhau thì áp dụng mức lương tối thiểu theo địa bàn có mức lương tối thiểu cao nhất.

- Người sử dụng lao động hoạt động trên địa bàn là thành phố trực thuộc tỉnh được thành lập mới từ một địa bàn hoặc nhiều địa bàn thuộc vùng IV thì áp dụng mức lương tối thiểu quy định đối với địa bàn thành phố trực thuộc tỉnh còn lại tại khoản 3 Phụ lục kèm theo Nghị định này.

3. Một số lưu ý khi thực hiện Nghị định số 74/2024/NĐ-CP

- Người sử dụng lao động có trách nhiệm rà soát lại các chế độ trả lương trong hợp đồng lao động đã thỏa thuận với người lao động, thỏa ước lao động tập thể và các quy chế, quy định của người sử dụng lao động để điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp.

- Đối với các nội dung trả lương đã thỏa thuận, cam kết mà có lợi hơn cho người lao động (như chế độ trả lương cho người lao động làm công việc hoặc chức danh đòi hỏi qua học tập, đào tạo nghề cao hơn ít nhất 7% so với mức lương tối thiểu và chế độ trả lương cho người lao động làm công việc hoặc chức danh có điều kiện lao động nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm cao hơn ít nhất 5%; công việc hoặc chức danh có điều kiện lao động đặc biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm cao hơn ít nhất 7% so với mức lương của công việc hoặc chức danh có độ phức tạp tương đương, làm việc trong điều kiện lao động bình thường) thì tiếp tục được thực hiện, trừ trường hợp các bên có thỏa thuận khác.

- Người sử dụng lao động không được xoá bỏ hoặc cắt giảm các chế độ tiền lương khi người lao động làm thêm giờ, làm việc vào ban đêm, chế độ bồi dưỡng bằng hiện vật và các chế độ khác theo quy định của pháp luật lao động.

4. Tổ chức thực hiện

- Nghị định số 74/2024/NĐ-CP có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2024.

- Sở Lao động - TB&XH đề nghị các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị, Tập đoàn, Tổng công ty căn cứ chức năng, nhiệm vụ, phạm vi địa bàn, lĩnh vực được giao quản lý để thông báo, chỉ đạo các doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức, hợp tác xã, hộ gia đình, cá nhân có thuê mướn, sử dụng lao động làm việc theo hợp đồng lao động biết, triển khai thực hiện Nghị định số 74/2024/NĐ-CP.

- Trong quá trình triển khai, thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc cần trao đổi đề nghị các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp thông tin đến Sở Lao động - TB&XH (qua phòng Chính sách lao động, điện thoại 02033.618.234) để phối hợp, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (để báo cáo);
- BHXH tỉnh, LĐLĐ tỉnh, Liên minh HTX tỉnh, Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh (để phối hợp);
- Giám đốc Sở (để báo cáo);
- Cổng TT điện tử Sở (để đăng bài);
- Phòng LĐ-TB&XH các H, TX, TP (để phối hợp);
- Lưu: VT, CSLĐ.

Lê Văn Sử
Trưởng phòng CSLĐ

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Vũ Quang Trực